

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

Số: 3024/QĐ-UBND

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Pleiku, ngày 17 tháng 6 năm 2009

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2730/09
Ngày 17/6/2009

QUYẾT ĐỊNH

Về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy
của Chi cục Bảo vệ thực vật tỉnh thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;

Căn cứ Pháp Lệnh bảo vệ và kiểm dịch thực vật năm 2001;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 61/2008/TTLT-BNN-BNV ngày 15/5/2008 của Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện và nhiệm vụ quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân cấp xã về nông nghiệp và phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 07/2009/QĐ-UBND ngày 23/3/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Gia Lai; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước về nông nghiệp và phát triển nông thôn của phòng Nông nghiệp và PTNT thuộc UBND huyện, của phòng Kinh tế thuộc UBND thị xã, thành phố tại tỉnh Gia Lai;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp&PTNT và Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ quyền hạn, tổ chức bộ máy của Chi cục Bảo vệ thực vật tỉnh Gia Lai:

1. Vị trí, chức năng: Chi cục Bảo vệ thực vật tỉnh Gia Lai là cơ quan chuyên môn thuộc Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn (PTNT), chịu trách nhiệm giúp Sở Nông nghiệp & PTNT tổ chức, triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác lĩnh vực bảo vệ thực vật, phòng trừ sinh vật gây hại rừng, kiểm dịch thực vật, thuốc bảo vệ thực vật, khử trùng thực vật và thanh tra chuyên ngành về bảo vệ và kiểm dịch thực vật trên địa bàn tỉnh.

Chi cục Bảo vệ thực vật chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Cục Bảo vệ thực vật thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Chi cục Bảo vệ thực vật có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước tỉnh để hoạt động theo quy định hiện hành. Trụ sở của Chi cục Bảo vệ thực vật đặt tại thành phố Pleiku.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn:

- a) Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn nhân dân thực hiện những chế độ, chính sách, quy định của pháp luật về bảo vệ thực vật. Xây dựng và tổ chức chỉ đạo thực hiện quy hoạch, kế hoạch về bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh.
 - b) Thực hiện điều tra, phát hiện, dự tính dự báo thời gian phát sinh, phạm vi và mức độ gây hại của những sinh vật gây hại trên cây trồng, cây rừng. Thông báo kịp thời tình hình diễn biến của những sinh vật gây hại. Đề xuất chủ trương và hướng dẫn biện pháp kỹ thuật phòng trừ kịp thời, bảo vệ sản xuất an toàn.
 - c) Khảo nghiệm, ứng dụng những tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất.
 - d) Tổ chức thực hiện triển khai các dự án thuộc lĩnh vực BVTV và liên quan do trung ương và địa phương giao.
 - d) Hướng dẫn các địa phương, đơn vị về chuyên môn kỹ thuật trong lĩnh vực bảo vệ & kiểm dịch thực vật, thuốc bảo vệ thực vật và khử trùng thực vật; tập huấn cho nông dân kiến thức về bảo vệ thực vật.
 - e) Tổ chức chỉ đạo thực hiện công tác kiểm dịch thực vật nội địa trên địa bàn tỉnh và kiểm dịch thực vật đối ngoại tại cửa khẩu biên giới do cục BVTV ủy quyền.
 - g) Tổ chức quản lý công tác khử trùng sản phẩm thực vật bảo quản ở tỉnh.
 - h) Quản lý thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh.
 - i) Cấp và thu hồi chứng chỉ hành nghề kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật và khử trùng sản phẩm thực vật theo Pháp lệnh bảo vệ & Kiểm dịch thực vật. Được thu lệ phí, phí theo quy định của pháp luật.
 - k) Tổ chức chỉ đạo thực hiện thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ & kiểm dịch thực vật trên địa bàn tỉnh, xử lý và đề xuất các biện pháp xử lý những vấn đề còn tồn tại trong lĩnh vực bảo vệ và KDTV.
 - l) Tham mưu quản lý Nhà nước đối với các tổ chức, cá nhân thực hiện dịch vụ lĩnh vực Bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh.
 - m) Tổ chức việc đào tạo, bồi dưỡng, về chuyên môn, nghiệp vụ Bảo vệ thực vật cho cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên lĩnh vực Bảo vệ thực vật.
 - n) Quản lý tổ chức, biên chế, quỹ tiền lương và tài sản được giao theo quy định.
 - o) Chịu sự chỉ đạo về chuyên môn nghiệp vụ, chấp hành chế độ báo cáo thống kê theo quy định của Sở và Cục Bảo vệ thực vật.
 - p). Thực hiện nhiệm vụ khác theo phân công, phân cấp của Giám đốc Sở.
3. Cơ cấu tổ chức bộ máy và biên chế của Chi cục Bảo vệ thực vật.
- a) Lãnh đạo Chi cục: Có Chi cục trưởng và các Phó Chi cục trưởng. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Chi cục trưởng, phó Chi cục trưởng theo phân cấp của tỉnh.
 - b) Bộ máy quản lý.
 - Phòng Hành chính - Tổng hợp;
 - Phòng Kỹ thuật;
 - Phòng Thanh tra;
 - c) Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc:
 - Trạm kiểm dịch thực vật;
 - Trạm Bảo vệ thực vật các huyện, thị xã, Thành phố;
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Chi cục Bảo vệ thực vật có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng để hoạt động theo đúng quy định của pháp luật.

Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bên trong (nếu có) của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Chi cục Bảo vệ thực vật theo quy định; đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định việc thành lập, giải thể các trạm Bảo vệ thực vật, Trạm Kiểm dịch thực vật theo quy định.

4. Biên chế: Biên chế Chi cục Bảo vệ thực vật gồm: biên chế hành chính, sự nghiệp được UBND tỉnh giao hàng năm trong tổng thể biên chế của Sở Nông nghiệp và PTNT.

Điều 2. bãi bỏ các quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh trước đây trái với Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ thực vật chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT Tỉnh ủy (báo cáo);
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức TU,
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NL, TH, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Phạm Thế Dũng